

Số: ~~114~~/QĐ-THS1TG

Tuần Giáo, ngày 20 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai bổ sung giao dự toán chi thường xuyên năm 2026 của trường Tiểu học số 1 Tuần Giáo

Căn cứ Luật ngân sách số 89/2025/QH15 của Quốc hội ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 17/07/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tuần Giáo về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026 của Trường Tiểu học số 1 Tuần Giáo (*chi tiết như biểu kèm theo Quyết định này*).

Điều 2. Quyết định này được niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan từ ngày 20/07/2026 đến 19/08/2026 và công bố tại cuộc họp hội đồng nhà trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hiệu trưởng trường Tiểu học số 1 Tuần Giáo và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Hoà

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-THSITG ngày 20/07/2026 của Trường TH số 1 Tuần Giáo)

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	

-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	24.904.000
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	24.904.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	

2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	

4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Tuần Giáo, Ngày 20 tháng 07 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đặng Thị Hoà

Số: 746 /QĐ-UBND

Tuần Giáo, ngày 17 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Thu hồi, bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026 (đợt 3)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TUẦN GIÁO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Tuần Giáo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 181-TB/ĐU ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tuần Giáo về chấp thuận chủ trương thu hồi, bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026 (đợt 3);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 179/TTr-PKT ngày 06/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi, bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026 (đợt 3), cụ thể như sau:

1. Thu hồi, bổ sung kinh phí

Thu hồi kinh phí với tổng số tiền: 1.430.590.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm ba mươi triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng) đã giao đầu năm tại Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Tuần Giáo, trong đó:

- Đối với chính sách hỗ trợ các trường mầm non: Thu hồi kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; đồng thời bổ sung thực hiện chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP với số tiền: 1.152.450.000 đồng.

- Đối với kinh phí hoạt động của cơ quan chuyên môn: Thu hồi quỹ tiền lương, chi thường xuyên và quỹ tiền thưởng đã giao cho Phòng Kinh tế, đồng thời bổ sung cho Phòng Nông nghiệp và Môi trường được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Phòng Kinh tế với số tiền: 278.140.000 đồng.

(Chi tiết như Biểu số 01 kèm theo)

2. Bổ sung dự toán chi ngân sách để thực hiện chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

Bổ sung dự toán cho các trường mầm non với số tiền **239.880.000 đồng** (Hai trăm ba mươi chín triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng) để thực hiện chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP từ nguồn dự toán chi sự nghiệp giáo dục chưa phân bổ chi tiết đầu năm (mục chính sách giáo dục với người khuyết tật) tại Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Tuần Giáo.

(Chi tiết như Biểu số 02 kèm theo)

3. Bổ sung dự toán chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ được giao

Bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị **1.343.037.000 đồng** (Một tỷ ba trăm bốn mươi ba triệu không trăm ba mươi bảy nghìn đồng) để thực hiện nhiệm vụ được giao từ các nguồn dự toán chi chưa phân bổ chi tiết đầu năm tại Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Tuần Giáo, cụ thể:

- Sự nghiệp giáo dục: 325.206.000 đồng.
- Chi khác ngân sách: 269.860.000 đồng.
- Dự phòng ngân sách: 747.971.000 đồng.

(Chi tiết như Biểu số 03 kèm theo)

Điều 2. Căn cứ dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Phòng giao dịch số 5 - Kho bạc Nhà nước khu vực X; Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Quảng Văn Cường

BIỂU CHI TIẾT BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI THUỜNG XUYỀN NĂM 2026 (ĐỢT 3)

(Kèm theo Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã Tuấn Giáo)

Đơn vị: Đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Khoản	Nguồn	Số tiền
		Tổng số			1.343.037.000
I		Bổ sung kinh phí từ sự nghiệp giáo dục			325.206.000
1	Phòng Văn hóa - Xã hội				230.990.000
		Kinh phí khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng	071	12	78.400.000
			072	12	69.100.000
			073	12	77.690.000
		Kinh phí họp Hội đồng xét công nhận sáng kiến cấp cơ sở	073	12	5.800.000
2	Trường Tiểu học số 1 Tuấn Giáo	Kinh phí thực hiện dạy và học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp một năm học 2026-2027	072	12	24.904.000
3	Trường Tiểu học số 2 Tuấn Giáo		072	12	6.570.000
4	Trường Tiểu học Quài Càng		072	12	22.462.000
5	Trường Tiểu học số 2 Quài Càng		072	12	13.742.000
6	Trường Tiểu học số 1 Quài Nưa		072	12	19.796.000
7	Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa		072	12	6.742.000
II		Bổ sung kinh phí từ chi khác ngân sách xã			269.860.000
1	Phòng Kinh tế				151.680.000
		Kinh phí trang trí gốc cây phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Ngày hội Văn hóa các dân tộc xã Tuấn Giáo năm 2026	312	12	95.580.000
		Kinh phí thanh chắn Inox ngăn đỗ xe ô tô vào khu Hạ tầng công viên	341	12	56.100.000
2	Phòng Văn hóa - Xã hội				118.180.000
		Thù lao hàng tháng của Hội người cao tuổi, Hội cựu thanh niên xung phong	362	13	63.180.000
		Hỗ trợ kinh phí hoạt động các hội	362	12	30.000.000
		Kinh phí tham gia Hội thao Người cao tuổi tỉnh Điện Biên năm 2026	362	12	25.000.000
III		Bổ sung kinh phí từ dự phòng ngân sách xã			747.971.000
1	Công an				360.000.000
		Chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội	041	12	360.000.000
2	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp				387.971.000
		Tiêm phòng vắc xin bệnh dại cho chó, mèo	281	12	62.435.000
		Phun tiêu độc khử trùng chuồng trại	281	12	152.540.000
		Tiêm phòng định kỳ vụ xuân hè, vụ thu đông	281	12	157.196.000
		Tiêu hủy vô lỵ vắc xin, hóa chất	281	12	6.000.000
		Lễ ra quân đào hồ trồng Mắc ca, Cà phê năm 2026 (Thực hiện Kế hoạch số 1850/KH-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh)	281	12	9.800.000